

Số: /PA-UBND

Na Dương, ngày tháng 12 năm 2025

PHƯƠNG AN

**Huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ chữa cháy rừng
khi xảy ra cháy lớn trên địa bàn xã Na Dương**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 1672/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lạng Sơn năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành Phương án huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ chữa cháy rừng khi xảy ra cháy lớn trên địa bàn xã Na Dương với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động huy động lực lượng, phương tiện để kịp thời xử lý các tình huống cháy rừng có quy mô lớn, diễn biến phức tạp trên địa bàn xã, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra.

- Xác định cụ thể về vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và chủ rừng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR).

- Bảo đảm chủ động, kịp thời và hiệu quả trong việc chỉ đạo, chỉ huy và huy động lực lượng, phương tiện trong công tác chữa cháy rừng khi có cháy rừng xảy ra.

2. Yêu cầu

- Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân phải bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng chữa cháy rừng khi được người có thẩm quyền huy động; đảm bảo các lực lượng, phương tiện luôn trong trạng thái sẵn sàng, hoạt động hiệu quả.

- Việc huy động lực lượng, phương tiện để chữa cháy rừng phải được thực hiện theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật; quá trình huy động không được lãng phí nguồn nhân lực, vật lực; đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người và phương tiện tham gia chữa cháy rừng.

II. NGUYÊN TẮC CHỮA CHÁY RỪNG

1. Chủ động, sẵn sàng nhân lực, phương tiện, thiết bị, dụng cụ cho hoạt động PCCCR; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị khi tham gia công tác chữa cháy rừng.

2. Thông tin về nguy cơ cháy rừng phải được thông báo nhanh chóng, kịp thời cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên ngành về PCCCR.

3. Chỉ đạo, chỉ huy thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng tham gia chữa cháy rừng.

4. Chữa cháy rừng phải khẩn trương, kịp thời và triệt để theo phương châm 4 tại chỗ, gồm: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ.

5. Trong quá trình chữa cháy rừng đảm bảo an toàn theo thứ tự ưu tiên: Người, tài sản, các công trình, phương tiện, thiết bị tham gia chữa cháy rừng.

6. Cấp tỉnh chỉ hỗ trợ, ứng cứu chữa cháy rừng khi tính chất và mức độ nguy hiểm của đám cháy có nguy cơ lan rộng vượt quá khả năng kiểm soát của lực lượng cấp xã.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Xác định các vùng trọng điểm cháy rừng

Căn cứ Nghị quyết số 1672/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lạng Sơn năm 2025; Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, xác định các xã trọng điểm cháy rừng trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ vào diện tích rừng trên địa bàn xã, xác định trọng điểm cháy rừng gồm các thôn: Bằng Qua, Thôn Mới, Bản Tấu, Pò Mới, Nà Già, Bản Mới 1, 2, Bản Nùng, Bản San, Nà Pè, Song Sài, Phiêng Ét, Khòn Phạc, Khu Na Dương

2. Phân cấp huy động chữa cháy rừng

2.1. Cấp độ 1: căn cứ vào quy mô, mức độ, diện tích đám cháy, phân ra thành 03 tình huống cháy rừng để tổ chức, huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng, cụ thể:

a) Quy mô đám cháy nhỏ: đám cháy mới phát sinh, quy mô đám cháy dưới 01 ha và ít có nguy cơ cháy lan sang các khu vực lân cận

- Thực hiện phương châm 4 tại chỗ, gồm: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ. Lực lượng chữa cháy rừng bao gồm:

+ Lực lượng nòng cốt (huy động), gồm: chủ rừng có rừng bị cháy, lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dân phòng, Tổ đội quần chúng quản lý bảo vệ rừng và PCCCR thôn.

+ Lực lượng rộng rãi: Nhân dân trong thôn.

b) Quy mô đám cháy trung bình: đám cháy có quy mô khoảng 01 ha đến 03 ha, đám cháy phát triển chậm, có nguy cơ cháy lan sang các khu vực xung quanh, chủ rừng, lực lượng dân quân tự vệ, Tổ đội quần chúng quản lý bảo vệ rừng và PCCCR thôn bản, lực lượng dân phòng và Nhân dân trong thôn chưa kiểm soát, dập tắt được đám cháy, có nguy cơ cháy lan sang các khu vực lân cận

- Kiểm lâm địa bàn tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng cấp xã. Lực lượng chữa cháy rừng cấp xã bao gồm:

+ Lực lượng nòng cốt (huy động), gồm: lực lượng dân quân tự vệ, Công an xã, công chức Kiểm lâm phụ trách địa bàn, Tổ đội quần chúng quản lý bảo vệ rừng và PCCCR các thôn lân cận, chủ rừng có rừng bị cháy, lực lượng tại địa phương nơi xảy ra cháy rừng và địa phương lân cận.

+ Lực lượng rộng rãi: Nhân dân trong thôn nơi có rừng bị cháy và các thôn lân cận.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các lực lượng được huy động, nắm bắt tình hình cấp độ, tốc độ lan của đám cháy, phán đoán kịp thời khả năng

cháy lan, phương pháp tiếp cận, phương án không chế đám cháy, đảm bảo liên lạc thông suốt và tiến hành khoanh vùng dập tắt đám cháy.

c) Quy mô đám cháy lớn: đám cháy có quy mô khoảng 03 ha đến 20 ha, đám cháy phát triển nhanh, có nguy cơ cháy lan sang các khu vực xung quanh, mặc dù đã huy động tất cả lực lượng chữa cháy cấp xã nhưng vẫn không kiểm soát, dập tắt được đám cháy, có nguy cơ cháy lan nhanh trên diện rộng sang các khu vực lân cận

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng cấp xã, đồng thời đề nghị các lực lượng, gồm: Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực, Hạt Kiểm lâm khu vực, cơ quan Bộ đội Biên phòng đóng quân trên địa bàn, các đơn vị Quân đội của Bộ và Quân khu 1 đóng trên địa bàn, các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý... huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ chữa cháy rừng.

+ Lực lượng nòng cốt, gồm: Hạt Kiểm lâm khu vực, cơ quan Quân sự khu vực, cơ quan Bộ đội Biên phòng đóng quân trên địa bàn, các đơn vị Quân đội của Bộ và Quân khu 1 đóng trên địa bàn, lực lượng dân quân tự vệ, Công an xã, Tổ đội quần chúng quản lý bảo vệ rừng và PCCCR các thôn lân cận, chủ rừng có rừng bị cháy, lực lượng chữa cháy rừng các xã lân cận.

+ Lực lượng rộng rãi: quần chúng Nhân dân; các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý, các chủ rừng khác khi được người có thẩm quyền huy động.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các lực lượng được huy động, nắm bắt tình hình cấp độ, tốc độ cháy lan, phán đoán kịp thời khả năng cháy lan, phương pháp tiếp cận, phương án không chế đám cháy, đảm bảo liên lạc thông suốt và tiến hành khoanh vùng dập tắt đám cháy.

2.2. Cấp độ 2: đám cháy có quy mô diện tích 20 ha đến 80 ha, đám cháy phát triển nhanh, có nguy cơ lan nhanh sang các khu vực xung quanh (đám cháy rất lớn), mặc dù Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã huy động tất cả lực lượng chữa cháy rừng cấp xã, và được các lực lượng: Quân đội, Hạt Kiểm lâm khu vực... hỗ trợ chữa cháy, nhưng vẫn không kiểm soát, dập tắt được đám cháy, có nguy cơ cháy lan nhanh trên diện rộng sang các khu vực, xã lân cận.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh để huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ chữa cháy rừng.

3. Huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng

3.1. Lực lượng chữa cháy rừng cấp xã

- Khi xảy ra cháy rừng có quy mô lớn, diễn biến phức tạp trên địa bàn vượt quá khả năng kiểm soát của cấp xã, cần có sự hỗ trợ của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh để huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ chữa cháy rừng. Lực lượng chữa cháy rừng cấp xã, bao gồm:

- Lực lượng nòng cốt (huy động), gồm: Hạt Kiểm lâm khu vực Lộc Bình, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, lực lượng tại địa phương nơi xảy ra cháy rừng, chủ rừng có rừng bị cháy, lực lượng chữa cháy rừng tại các thôn lân cận.

- Lực lượng rộng rãi: quần chúng Nhân dân, các chủ rừng khác khi được người có thẩm quyền huy động.

- Chỉ tiêu huy động lực lượng nòng cốt của các đơn vị khi có cháy rừng xảy ra như sau:

+ Ban Chỉ huy Quân sự xã: 10 chiến sỹ.

+ Công an xã: 05 chiến sỹ.

+ Hạt Kiểm lâm khu vực: 05 người.

+ Phòng Kinh tế: 02 người (Công chức phụ trách lâm nghiệp).

+ Lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng các thôn giáp ranh khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã huy động.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các lực lượng theo phương án huy động nêu trên chủ động chuẩn bị đầy đủ các phương tiện, dụng cụ, trang thiết bị và hậu cần thiết yếu, bảo đảm quân số, thực hiện chế độ thường trực trong thời gian cao điểm nắng nóng, hanh khô kéo dài (cấp dự báo cháy rừng cấp IV, cấp V), sẵn sàng ứng cứu chữa cháy rừng khi được huy động.

- Ngoài lực lượng tối thiểu dự kiến huy động đối với các cơ quan, đơn vị nêu trên, tùy theo tình hình cụ thể từng vụ cháy, nguy cơ và khả năng kiểm soát đám cháy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã sẽ quyết định tiếp tục huy động lực lượng các đơn vị và địa phương liên quan để chữa cháy rừng.

(Có danh sách lực lượng, phương tiện dự kiến huy động kèm theo)

3.2. Đề xuất Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, và lực lượng của các xã lân cận

Trường hợp xảy ra cháy lớn vượt quá khả năng cứu chữa của các lực lượng, phương tiện trong xã. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đề xuất Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để huy động chữa cháy rừng và lực lượng chức năng của các xã trong khu vực lân cận để hỗ trợ trong các trường hợp cần thiết, đặc biệt nghiêm trọng.

4. Chỉ đạo và chỉ huy chữa cháy rừng

4.1. Ban Chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng cấp xã

Ban Chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng cấp xã được thành lập nhằm bảo đảm cho công tác chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng của lực lượng chữa cháy rừng cấp xã, cụ thể:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Trưởng ban;

- Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực Kinh tế - Phó Trưởng ban Thường trực;

- Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm khu vực Lộc Bình - Phó Trưởng ban;
- Trưởng phòng Kinh tế xã - Phó Trưởng ban;
- Trưởng Công an xã - Phó Trưởng ban;
- Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã - Phó Trưởng ban;
- Trạm trưởng Trạm y tế xã - Thành viên;
- Chánh văn phòng HĐND và UBND xã - Thành viên;
- Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công - Thành viên;
- Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã - Thành viên;
- Chuyên viên Phòng Kinh tế xã phụ trách lĩnh vực lâm nghiệp - Thành viên;
- Trưởng các khu, thôn trên địa bàn xã - Thành viên;
- Kiểm lâm viên phụ trách địa bàn xã - Thành viên.

(Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng cấp xã, là đầu mối tổng hợp, tham mưu, báo cáo đề xuất với Trưởng ban trong việc huy động, điều phối và phân công các lực lượng, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, vật tư... để chữa cháy rừng tại hiện trường).

4.2. Bộ phận tham mưu chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng

- Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có mặt tại hiện trường.

4.3. Thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã trong công tác chữa cháy rừng

- Chỉ đạo, chỉ huy toàn diện hoạt động chữa cháy rừng theo thẩm quyền trong việc huy động, điều phối và phân công các lực lượng, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, vật tư và các nguồn lực để chữa cháy rừng; bảo đảm các điều kiện, phục vụ chữa cháy rừng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có mặt tại hiện trường vụ cháy rừng là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng; trường hợp Chủ tịch UBND xã vắng mặt tại hiện trường thì người được ủy quyền có mặt tại hiện trường vụ cháy rừng là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng.

4.4. Thẩm quyền chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chưa có mặt tại hiện trường

- Người giữ chức vụ cao nhất của lực lượng Kiểm lâm có mặt tại hiện trường vụ cháy là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng.

- Khi cháy rừng tại thôn, bản mà chưa có lực lượng Kiểm lâm có mặt tại hiện trường, thì Trưởng thôn là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng; trường hợp Trưởng thôn vắng mặt thì người được ủy quyền là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng.

- Trường hợp khi chưa có lực lượng Kiểm lâm hoặc Trưởng thôn có mặt tại hiện trường thì chủ rừng là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng.

4.5. Nhiệm vụ của người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng

- Nhiệm vụ của người chỉ đạo chữa cháy rừng: chỉ đạo toàn diện hoạt động chữa cháy rừng; huy động, điều phối và phân công các lực lượng, người, phương tiện, thiết bị, tài sản của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc phạm vi quản lý tham gia chữa cháy rừng; bảo đảm các điều kiện chữa cháy rừng như giao thông, trật tự, thông tin liên lạc, hậu cần, y tế.

- Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy rừng: trực tiếp điều hành các lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy rừng; tổ chức khảo sát đám cháy; xác định vị trí, hướng chữa cháy chính và việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị cần thiết để chữa cháy, các biện pháp để chữa cháy; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy, các hoạt động hỗ trợ trong công tác chữa cháy rừng.

- Quyết định phân chia khu vực chữa cháy và điều phối, chỉ định người chỉ huy của từng lực lượng chữa cháy rừng theo từng khu vực; phối hợp với các lực lượng tổ chức bảo vệ khu vực chữa cháy, hiện trường vụ cháy; áp dụng các biện pháp bảo vệ tài liệu, đồ vật phục vụ công tác điều tra vụ cháy, xác định nguyên nhân cháy rừng.

- Tổ chức tập hợp lực lượng, thu hồi phương tiện trở về đơn vị khi kết thúc nhiệm vụ chữa cháy rừng; sau khi dập tắt đám cháy, yêu cầu phải thường xuyên kiểm tra hiện trường để đám cháy không bùng phát trở lại.

5. Đảm bảo an toàn trong chữa cháy rừng

- Các lực lượng ứng cứu tự bảo đảm an toàn về tính mạng, tài sản và phương tiện tham gia chữa cháy rừng của lực lượng mình.

- Các lực lượng tham gia chữa cháy phải thường xuyên bảo đảm thông tin liên lạc trong chỉ đạo, chỉ huy với người chỉ đạo chung để nắm tình hình.

- Chính quyền địa phương nơi xảy ra cháy rừng có trách nhiệm huy động cán bộ nhân viên y tế, dụng cụ, phương tiện sơ cứu và cấp cứu người bị thương, bị tai nạn khi tham gia chữa cháy rừng.

6. Đảm bảo thông tin liên lạc

- Các lực lượng chủ động đảm bảo phương tiện liên lạc và duy trì hệ thống thông tin thường xuyên để đảm bảo thông tin cho người chỉ đạo, chỉ huy chung và chỉ huy các lực lượng cơ động xử lý tại khu vực cháy rừng và báo cáo cấp trên.

- Giao Ban chỉ huy Quân sự xã bảo đảm thông tin liên lạc cho người chỉ huy tại hiện trường liên lạc với Ban Chỉ đạo thường xuyên. Bảo đảm thông tin liên lạc cho người chỉ huy tại hiện trường chỉ huy điều hành các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ.

7. Trách nhiệm báo cháy, chữa cháy và tham gia chữa cháy rừng

- Người phát hiện cháy rừng phải bằng mọi cách báo cháy ngay cho người xung quanh và cho một hoặc các đơn vị sau: chủ rừng, Đội phòng cháy và chữa cháy rừng gần nhất, cơ quan Kiểm lâm hoặc cơ quan Cảnh sát Phòng cháy chữa

cháy và cứu nạn, cứu hộ gần nhất, chính quyền địa phương sở tại hoặc cơ quan Công an, Quân đội nơi gần nhất. Cơ quan, đơn vị khi nhận được tin báo về cháy rừng xảy ra trong địa bàn được phân công quản lý phải nhanh chóng huy động lực lượng, phương tiện đến tổ chức chữa cháy, đồng thời báo cho các cơ quan, đơn vị cần thiết khác biết để chi viện chữa cháy; trường hợp cháy rừng xảy ra ngoài địa bàn được phân công quản lý thì sau khi nhận được tin báo cháy phải bằng mọi cách nhanh chóng báo cho các cơ quan, đơn vị quản lý địa bàn nơi xảy ra cháy biết để xử lý và tham gia chữa cháy rừng.

- Người có mặt tại nơi xảy ra cháy rừng phải tìm mọi biện pháp để ngăn chặn cháy lan và dập cháy; người tham gia chữa cháy phải chấp hành mệnh lệnh của người chỉ huy chữa cháy.

- Khi phát hiện có đám cháy ở phía bên kia biên giới gần lãnh thổ Việt Nam có nguy cơ cháy lan sang phía Việt Nam cần bố trí lực lượng theo dõi sát tình hình, chuẩn bị sẵn sàng các phương án, biện pháp chữa cháy không để cháy lan sang lãnh thổ Việt Nam; kịp thời trao đổi thông tin, thông báo cho cơ quan tương ứng của phía Trung Quốc để phối hợp chữa cháy, điều tra, xác minh nguyên nhân và giải quyết vụ việc theo đúng trình tự, thủ tục đối ngoại.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các ngành theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng phương án cụ thể nhằm tận dụng các trang thiết bị, dụng cụ sẵn có, chủ động bố trí nguồn kinh phí mua sắm dụng cụ, trang thiết bị cho lực lượng của đơn vị mình và các điều kiện bảo đảm khác khi tham gia chữa cháy rừng.

2. Kinh phí phòng cháy, chữa cháy rừng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 131/2025/NĐ-CP; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP; Điều 20, Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp. Kinh phí hỗ trợ khắc phục thiệt hại do cháy rừng thực hiện theo quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Phương án; chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình, rút kinh nghiệm qua các lần huy động lực lượng ứng cứu, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí trong công tác PCCCR cho các lực lượng tham gia chữa cháy rừng theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Khi nhận được yêu cầu từ các đơn vị, địa phương cần hỗ trợ lực lượng, phương tiện, máy móc, dụng cụ tham gia chữa cháy rừng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh Lạng Sơn tham mưu

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh huy động hoặc yêu cầu huy động lực lượng của các đơn vị có liên quan tham gia chữa cháy rừng.

- Có kế hoạch sẵn sàng điều động lực lượng, phương tiện hỗ trợ cho các vùng trọng điểm cháy rừng khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Đảm bảo số lượng về lực lượng, phương tiện, dụng cụ, máy móc tham gia chữa cháy rừng, có kế hoạch tập huấn, huấn luyện kiến thức, kỹ năng về chỉ huy, hiệp đồng tác chiến cho cán bộ nòng cốt của các lực lượng tham gia ứng cứu.

3. Công an xã

- Thực hiện biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh với hành vi gây cháy rừng; điều tra, xác định nguyên nhân các vụ cháy rừng xử lý theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Kiểm lâm địa bàn hướng dẫn chủ rừng xây dựng và thực hiện phương án PCCCR; huấn luyện nghiệp vụ PCCCR; tham gia chữa cháy rừng và chỉ huy việc chữa cháy rừng theo quy định của pháp luật.

- Có kế hoạch sẵn sàng điều động lực lượng, phương tiện hỗ trợ cho các vùng trọng điểm cháy rừng khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4. Phòng Văn hóa

Thường xuyên đưa tin chính xác, kịp thời về diễn biến của tình hình thời tiết và dự báo, cảnh báo về nguy cơ xảy ra cháy rừng đến mọi tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, làm cho mọi người dân và chủ rừng hiểu rõ về tác hại của việc cháy rừng, mất rừng nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân và trách nhiệm của chính quyền nhân dân các cấp trong công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng

Phối hợp với Hạt Kiểm lâm khu vực Lộc Bình thông báo kịp thời các bản tin cấp dự báo cháy rừng khi dự báo đến cấp IV và cấp V, để các chủ rừng và Nhân dân biết, chủ động thực hiện các biện pháp PCCCR.

5. Trạm Y tế xã

khi nhận được tin báo cháy rừng, Trạm Y tế xã có trách nhiệm chỉ đạo cán bộ y tế khi xảy ra cháy rừng, sẵn sàng cấp cứu, tiếp nhận bố trí phương tiện, trang thiết bị và lực lượng y tế (*thuốc cấp cứu, trang thiết bị y tế và cán bộ y tế*). Phối hợp với các lực lượng có liên quan trong việc sơ cấp cứu người bị nạn tại địa bàn xảy ra cháy rừng.

6. Trưởng các thôn

- Đối với các vụ cháy rừng vượt quá khả năng kiểm soát của Tổ đội quản chúng quản lý bảo vệ rừng và PCCCR, Trưởng thôn báo cáo Chủ tịch UBND xã huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng tham gia hỗ trợ chữa cháy rừng.

7. Đề nghị các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân chủ động sẵn sàng về lực lượng, phương tiện; kịp thời phối hợp trong việc tổ chức chữa cháy rừng khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các lực lượng, đơn vị, các trưởng thôn, chủ rừng kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp đề xuất Chủ tịch UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Lộc Bình;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND xã;
- Các Phòng, ban ngành UBND xã;
- Công an xã;
- Ban chỉ huy Quân sự xã;
- Trạm y tế xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các khu, thôn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Tuấn